

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ BÔNG

Số: 38 /GPMT-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Bông, ngày 04 tháng 7 năm 2023

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều  
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét hồ sơ kèm theo Công văn số 209/QNS-KCS ngày 19 tháng 6 năm 2023  
của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi về việc bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ  
Bảo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của Cơ sở Khai thác nguồn nước  
khoáng Thạch Bích xã Trà Bình, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
69/TTr-TNMT ngày 27 tháng 6 năm 2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp phép cho Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, địa chỉ văn phòng tại số 02 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở: Khai thác nguồn nước khoáng Thạch Bích xã Trà Bình, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ tại thôn Bình Đông, xã Trà Bình, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung như sau:

#### **1. Thông tin chung của cơ sở:**

a) Tên cơ sở: Khai thác nguồn nước khoáng Thạch Bích xã Trà Bình, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Địa điểm hoạt động: Thôn Bình Đông, xã Trà Bình, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi.

c) Công ty CP Đường Quảng Ngãi có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300321643, đăng ký lần đầu ngày 28/12/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 05/10/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp.

d) Mã số thuế: 4300205943

đ) Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Khai thác nguồn nước khoáng Thạch Bích.

e) Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Cơ sở có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm I theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Tổng diện tích xây dựng của cơ sở: 17.840 m<sup>2</sup>.

- Quy mô: Cơ sở thuộc dự án đầu tư nhóm C theo tiêu chí phân loại dự án quy định tại Luật Đầu tư công, với tổng vốn đầu tư 37.075.660.000 đồng.

- Công suất của cơ sở: Lưu lượng nước khoáng cho phép khai thác: 196 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

**2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:**

a) Được phép xả nước thải sản xuất ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

b) Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

c) Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

d) Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty Cổ Phần Đường Quảng Ngãi có trách nhiệm:

a) Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

b) Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.



d) Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

đ) Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép: 07 năm (kể từ ngày ký).

**Điều 4.** Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Trà Bình tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

*Nơi nhận:* *thor*

- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Tài nguyên và Môi trường;  
KT&HT, NT&PTNT huyện;
- UBND xã Trà Bình;
- Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;
- Công thông tin điện tử huyện Trà Bồng;
- VP: C,PVP, CV (TN, NN);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Sương**

**Phụ lục 1**

**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC  
VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM,  
XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 38 /GPMT-UBND  
ngày 04 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Trà Bồng)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:**

**1. Nguồn phát sinh nước thải:** Gồm 01 (một) nguồn nước thải sản xuất phát sinh từ bồn chứa ngầm.

**2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:**

2.1. Dòng nước thải: Một (01) dòng nước thải, là dòng nước thải sản xuất tự tràn vào hố gom và được xả vào ống gôm sứ để giảm nhiệt độ trước khi chảy ra thềm cát sông Trà Bồng.

2.2. Nguồn tiếp nhận nước thải: Thềm cát sông Trà Bồng sau đó chảy ra sông Trà Bồng, tại thôn Bình Đông, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

2.3. Vị trí xả nước thải:

Một (01) vị trí xả nước thải, tại thềm cát sông Trà Bồng thuộc thôn Bình Đông, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi sau đó chảy ra sông Trà Bồng.

Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực  $108^{\circ}$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ ): X = 1687738; Y = 566091;

2.4. Lưu lượng xả thải lớn nhất:  $196 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$  ( $8,16 \text{ m}^3/\text{giờ}$ ).

2.4.1. Phương thức xả nước thải: Nước khoáng dư từ bồn chứa ngầm tự chảy tràn vào hố gom và chảy theo đường ống gôm sứ D200 ra thềm cát sông Trà Bồng.

2.4.2. Chế độ xả nước thải: Xả tự động liên tục ngày đêm.

2.4.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (Giá trị B, Kq = 1, Kf = 1,1), cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	Giá trị giới hạn cho phép
1	pH	-	5,5 – 9
2	Chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	110
3	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	55

4	COD	mg/l	165
5	Sắt	mg/l	5,5
6	Đồng	mg/l	2,2
7	Tổng nitơ	mg/l	44
8	Tổng phot pho (tính theo P)	mg/l	6,6
9	Coliform	MPN/100ml	5.000
10	Nhiệt độ	$^{\circ}\text{C}$	40

## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:**

### **1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có):**

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

a. Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt từ 01 nhà vệ sinh của khu vực nhà điều khiển được thu gom về một bể tự hoại ba ngăn có tổng thể tích  $1,23\text{m}^3$ , bể tự hoại đặt phía sau nhà bảo vệ của khu nhà điều khiển (dưới nhà vệ sinh). Sau đó dẫn đến hầm xử lý nước thải hai ngăn có thể tích  $2\text{m}^3$ .

b. Nước thải sản xuất: Nước thải sản xuất tự tràn vào hố gom và được xả vào ống gôm sứ đường kính 200mm, dài 34m để giảm nhiệt độ trước khi chảy ra thềm cát sông Trà Bồng.

### **1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:**

#### **1.2.1. Quy trình công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt:**

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh của khu vực nhà điều khiển → Bể tự hoại 03 ngăn → Hầm xử lý nước thải hai ngăn → Thuê đơn vị chức năng hút đi xử lý, không thải ra môi trường.

- Công suất thiết kế: Bể tự hoại 03 ngăn có thể tích  $1,23\text{m}^3$ , hầm xử lý nước thải hai ngăn có thể tích  $2\text{m}^3$ .

- Hóa chất sử dụng: Không có.

#### **1.2.2. Quy trình công nghệ xử lý nước thải sản xuất:**

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải sản xuất từ bồn chứa ngâm sẽ tự tràn vào hố gom rồi chảy theo đường ống gôm sứ đường kính 200mm, dài 34m để giảm nhiệt, đảm bảo nhiệt độ nước khoảng  $\leq 40^{\circ}\text{C}$  theo QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột B trước khi chảy ra thềm cát sông Trà Bồng.

- Công suất thiết kế:  $196\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ .



- Hóa chất sử dụng: Không có.

**1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:** Không thuộc đối tượng phải lắp đặt.

**2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:** Không.

**3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra môi trường.

3.2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nguồn nước công trình thủy lợi: Không.

3.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác



## Phụ lục 2

**BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG  
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 38/GPMT-UBND  
ngày 04 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Trà Bồng)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:**

1. **Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:** Gồm có một (01) nguồn từ máy phát điện dự phòng tại khu vực nhà điều khiển.

**2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

Tọa độ X= 1687712; Y= 566090 (Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108°, mũi chiếu 3°).

3. Tiếng ồn, độ rung phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung (QCVN 26/2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27/2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung), cụ thể như sau:

**3.1. Tiếng ồn:**

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức ồn cho phép (dBA)		Ghi chú
	Từ 6 – 21 giờ	Từ 21 – 6 giờ	
1	70	55	Khu vực thông thường

**3.2. Độ rung:**

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép (dB)		Ghi chú
	Từ 6 – 21 giờ	Từ 21 – 6 giờ	
1	70	60	Khu vực thông thường

**B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:**
**1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:**

- Định kỳ bảo dưỡng máy phát điện để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.
- Trồng nhiều cây xanh xung quanh để hạn chế phát tán bụi, tiếng ồn và giúp cải thiện điều kiện vi khí hậu trong khu vực.

**2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

2.1. Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Mục A Phụ lục này.



## Phụ lục 3

**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,  
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số 38/GPMT-UBND  
ngày 04 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Trà Bồng)*

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI****1. Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:****1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh:**

TT	Tên chất thải	Trạng thái	Mã chất thải (ký hiệu phân loại)	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	Rắn	16 01 06 (NH)	1
2	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	Lỏng	17 02 03 (NH)	
3	Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	Rắn	18 02 01 (KS)	

**1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:**

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh gồm: Đồ hộp, bao bì đựng đồ ăn, thực phẩm, rau quả,... với khối lượng khoảng 1 kg/ngày (khoảng 30 kg/tháng).

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:****2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:**

- *Thiết bị lưu chứa:* Các chất thải nguy hại được phân loại riêng theo mã chất thải và chứa trong ba thùng, mỗi thùng có dung tích 18 lít.

- *Khu vực lưu chứa:* Lưu trữ tạm thời tại nhà bảo vệ.

**2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:**

- *Thiết bị lưu chứa:* Thùng chứa có nắp đậy loại 30 lít.

- *Thiết kế, cấu tạo:* Nhựa.

**3. Phương thức xử lý**

- Phương thức xử lý chất thải nguy hại: Hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom và xử lý theo đúng quy định.



- Phương thức xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Hợp đồng với Đội quản lý đô thị và các công trình công cộng huyện Trà Bồng để thu gom và xử lý theo đúng quy định.

#### **4. Hoạt động tự xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải:**

4.1. Hệ thống, công trình, thiết bị tự xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải nguy hại: Không.

4.2. Hệ thống, công trình, thiết bị tự xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt: Không.

### **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:**

#### **1. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ**

- Tuân thủ nghiêm ngặt quy định phòng cháy, chữa cháy tại Cơ sở;
- Định kỳ cho cán bộ tham gia huấn luyện tại các lớp tập huấn về PCCC;
- Bố trí phương tiện chữa cháy tại khu vực nhà bảo vệ trong Cơ sở;
- Trang bị hệ thống chống sét cho nhà bảo vệ và khu vực bồn nước;
- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, tránh sự cố chập điện gây cháy nổ;
- Đồng thời để phòng ngừa nguy cơ cháy nổ từ các xe bồn vận chuyển nước khoáng còn áp dụng các biện pháp sau:

+ Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống điện định kỳ phòng tránh hiện tượng chập điện. Đặc biệt cần tránh đấu nối dây điện không đúng kỹ thuật, hạn chế việc đấu nối thêm phụ tải điện trên xe vì có thể gây quá tải cho hệ thống điện của xe.

+ Bảo dưỡng toàn bộ xe định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất để đảm bảo chiếc xe luôn vận hành trơn tru, an toàn.

+ Không sử dụng xe quá cũ để vận chuyển.

+ Các xe bồn phải đạt tiêu chuẩn quy định về đăng kiểm mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn về môi trường mới được phép hoạt động phục vụ công tác vận chuyển.

+ Tất cả các xe bồn vận chuyển phải có giấy chứng nhận hoặc tem kiểm định đạt tiêu chuẩn quy định của Cơ quan Đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường theo Thông tư số 56/2012/TT-BGTVT ban hành ngày 27/12/2012 của Bộ Giao thông vận tải.

#### **2. Phòng ngừa, ứng phó với nguy cơ mất an toàn của tuyến ống vượt sông Trà Bồng**

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá chi tiết mức độ an toàn của tuyến ống với

tần suất 6 tháng/01 lần;

- Công nhân vận hành tại cơ sở kiểm tra thường xuyên để phát hiện sớm nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và khắc phục ngay;

- Bảo vệ khu vực tuyến ống đi qua, nhắc nhở khi người dân vào sản xuất tại khu vực này để tránh nguy cơ mất an toàn.

3. Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải bảo đảm có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.



## Phụ lục 4

### CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 38 /GPMT-UBND  
ngày 04 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Trà Bồng)

#### A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường theo Dự án cải tạo, phục hồi môi trường công trình Khai thác mỏ nước khoáng Thạch Bích đã được UBND huyện Trà Bồng phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2012.

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường do nước thải, khí thải, chất thải rắn và các phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

- Tỷ lệ cây xanh trong khuôn viên cơ sở khai thác nước khoáng phải đảm bảo theo quy định.

- Thiết lập ba đới phòng hộ vệ sinh nguồn nước:

+ Đới thứ nhất – Đới nghiêm cấm: Đới nghiêm cấm được giới hạn bởi toàn bộ diện tích xuất lộ nước khoáng có bán kính từ điểm xuất lộ là 100m.

+ Đới thứ hai – Đới kiểm soát: Đới này bao ngoài đới thứ nhất, được giới hạn bởi đường tròn có tâm là các điểm xuất lộ nước khoáng có bán kính là 300m.

+ Đới thứ ba – Đới bảo vệ từ xa: Đặt toàn bộ diện tích phân bố nước khoáng vào đới này, nếu có nhân dân sinh sống cần theo dõi quản lý chặt chẽ các hoạt động có thể gây ô nhiễm môi trường, tác động và phá hủy nguồn nước khoáng.

#### 2. Dự toán kinh phí cải tạo phục hồi môi trường

- Chương trình quan trắc đánh giá chất lượng nước khoáng nguồn:

+ Vị trí quan trắc: Nước khoáng ngầm thiên nhiên Thạch Bích tại bồn chứa nước khoáng dự trữ.

+ Chỉ tiêu: Các chỉ tiêu theo QCVN 6-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

+ Tần suất: 01 lần/năm.

- Thực hiện đầy đủ việc kê khai và đóng thuế tài nguyên nước; phí bảo vệ môi trường trong khai thác; phí bảo vệ, phục hồi môi trường rừng.

- Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường đúng theo phương án cải tạo, phục hồi môi trường công trình Khai thác mỏ nước khoáng Thạch Bích đã được UBND huyện Trà Bồng phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-UBND



ngày 31 tháng 5 năm 2012.

## **B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC**

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

## **C. YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

1. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy và phòng ngừa, ứng phó sự hệ thống xử lý nước thải, khí thải.

3. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường; thực hiện trách nhiệm mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật.

4. Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, bồi thường các thiệt hại khi xảy ra sự cố môi trường, sự cố ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của người dân trong quá trình hoạt động của Cơ sở theo đúng quy định./.